

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC BA TRẠI B**



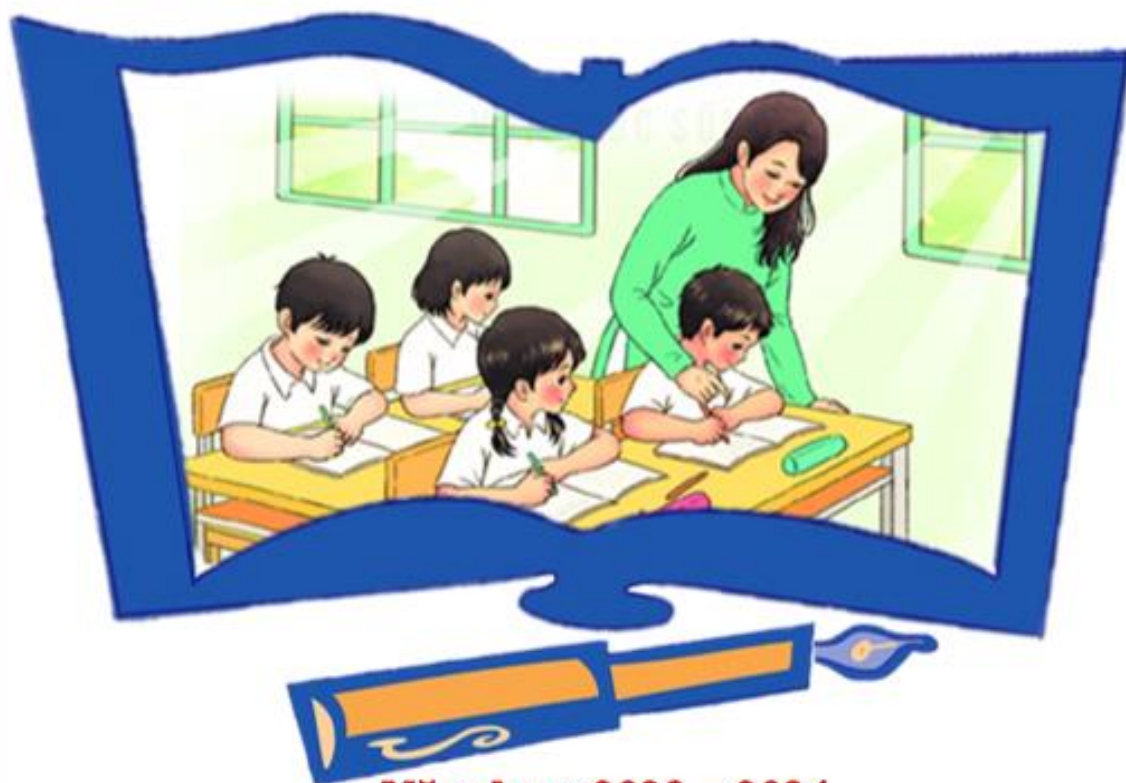
SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

“MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM HỌC SINH LỚP 2”

Tên tác giả : ĐINH THỊ HƯƠNG KHUYẾN

Đơn vị công tác : Trường Tiểu học Ba Trại B

Chức vụ : Giáo viên - TTCM



Năm học: 2023 – 2024

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC BA TRẠI B**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM HỌC SINH LỚP 2

Tên tác giả : Đinh Thị Hương Khuyến

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Ba Trại B

Chức vụ : Giáo viên - TTCM

Năm học: 2023 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: *Hội đồng sáng kiến huyện Ba Vì.*

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đinh Thị Hương Khuyển	26/6/1979	Trường Tiểu học Ba Trại B	Giáo viên	Đại học	Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2

1. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác chủ nhiệm.

2. Tên sáng kiến đề nghị công nhận: Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2

3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: SKKN được áp dụng thực nghiệm tại lớp 2A4 trường Tiểu học Ba Trại B, bắt đầu từ tháng 9/2023.

4. Mô tả bản chất của sáng kiến

Đề tài SKKN: “*Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*” trình bày đúng quy định văn bản. Kết cấu gồm 03 phần chính (đặt vấn đề; nội dung sáng kiến; kiến nghị, đề xuất)

*** Các giải pháp được thực hiện trong sáng kiến**

- Giải pháp 1. Xây dựng nề nếp lớp học
- Giải pháp 2. Xây dựng nội quy lớp học
- Giải pháp 3. Xây dựng mối quan hệ thầy - trò và bạn bè trong lớp

5. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không có

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến

Giáo viên phải có trình độ chuyên môn, yêu nghề, nhiệt tình, tâm huyết với học sinh. Học sinh phải lễ phép, tôn trọng thầy cô. Cơ sở vật chất phải đảm bảo tính khách quan cho việc dạy và học.

7. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả

Sáng kiến bước đầu thu được những hiệu quả tốt: Tạo được hứng thú học tập, tự tin hơn trong các hoạt động. Kết quả học sinh ham học hơn, năng động hơn trong học tập cũng như sinh hoạt vui chơi.

8. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có:

Giáo viên chủ nhiệm lớp là một lao động sáng tạo không ngừng, sự sáng tạo phải toàn diện trong: Kế hoạch dạy học, tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi, hoạt động tập thể. Đặc biệt là các biện pháp giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống. Vì thế phải thực sự tâm huyết, thương yêu học sinh, giúp học sinh có ý thức tự học, biết chia sẻ với nhau.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ba Vì, ngày 08 tháng 05 năm 2024

Người nộp đơn

Đinh Thị Hương Khuyến

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- **Họ tên tác giả:** ĐINH THỊ HƯƠNG KHUYẾN
- **Tên đề tài:** Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2
- **Lĩnh vực:** Chủ nhiệm

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét:			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét:			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhận xét:			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
Nhận xét:			
Tổng cộng:		Đánh giá: ☐ Đạt (> 70 điểm) ☐ Không	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

Nguyễn Hoàng Sâm

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
I. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
II. Mục tiêu của sáng kiến	2
III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	2
PHẦN II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN.....	3
I. Hiện trạng vấn đề	3
1. Thực trạng ban đầu khi chưa thực hiện giải pháp	4
2. Số liệu khảo sát trước khi thực hiện giải pháp.....	5
II. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.....	6
1. Giải pháp 1. Xây dựng nề nếp lớp học.....	7
2. Giải pháp 2. Xây dựng nội quy lớp học	8
3. Giải pháp 3. Xây dựng mối quan hệ thầy - trò và bạn bè trong lớp.....	11
III. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị.....	16
IV. Hiệu quả của sáng kiến	18
1. Hiệu quả về khoa học	18
2. Hiệu quả về kinh tế.....	18
3. Hiệu quả về xã hội.....	18
V. Tính khả thi	18
VI. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến	18
VII. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.	19
PHẦN III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	19
I. Kiến nghị.....	19
II. Đề xuất	20
PHẦN IV. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	
MỘT SỐ MINH CHỨNG MINH HỌA CHO SÁNG KIẾN	

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Đúng như lời Bác Hồ đã đề cao sứ mệnh của người thầy Bác dạy:

“Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không. Chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em ...”

Hiện nay, ngành giáo dục và đào tạo đang tích cực triển khai xây dựng chương trình giáo dục phổ thông mới. Việc chuyển dạy và học sang định hướng phát triển năng lực đang là yêu cầu cấp bách đối với ngành giáo dục. Trong đó giáo viên chủ nhiệm lớp ở Tiểu học có một vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành cho học sinh những cơ sở ban đầu, là nền móng đầu tiên cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống cơ bản để học sinh lĩnh hội.

Ngoài việc tổ chức, hướng dẫn học sinh các hoạt động, giáo viên chủ nhiệm lớp còn phải thường xuyên theo dõi các hoạt động trong giờ chơi, giờ sinh hoạt, sinh hoạt sao, giao lưu tập thể, giờ ăn bán trú ở trường,...và cả hoạt động học tập ở nhà của học sinh. Vì vậy công việc của một giáo viên chủ nhiệm lớp 2 là rất nặng nề, vất vả và vô cùng phức tạp.

Đầu mỗi năm học cùng một trường một khối lớp, chất lượng học tập của học sinh cũng tương đương nhau. Nhưng tại sao đến cuối năm, chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh lớp này lại vượt trội hẳn so với các lớp khác. Tất cả những điểm khác biệt đó đều do giáo viên chủ nhiệm tạo ra. Giáo viên chủ nhiệm nào có tinh thần trách nhiệm cao, tận tâm với học sinh của mình thì chắc chắn sẽ tìm ra được các giải pháp để thu hút học sinh đến lớp, khiến học sinh chăm ngoan, thích đi học và luôn cảm thấy “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

Mặt khác giáo viên chủ nhiệm lớp ở Tiểu học dạy được tất cả các lớp từ lớp Một đến lớp Năm nhưng trong thực tế không phải giáo viên nào cũng theo học sinh của mình từ lớp này lên lớp khác. Vì vậy, mỗi năm lên lớp các em lại được học với một thầy cô khác nhau. Giáo viên lớp dưới thực hiện tốt công tác chủ nhiệm, xây dựng được nề nếp lớp học, rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học và nhiều kỹ năng sống cơ bản khác nhưng lên lớp trên, giáo viên chủ nhiệm lớp không duy trì, không phát huy thì rồi nề nếp lớp học và chất lượng học tập của học sinh sẽ ra sao? Do vậy công tác chủ nhiệm lớp phải được thực hiện đồng bộ từ lớp Một đến lớp Năm. Nề nếp lớp học, phương pháp học tập, giáo dục đạo đức, nhân cách và các kỹ năng sống của học sinh phải được giáo viên chủ nhiệm chú ý xây dựng, rèn giũa ngay từ lớp Một và phải được duy trì, phát huy xuyên suốt ở các lớp trên.

Bản thân tôi đã nhiều năm làm công tác chủ nhiệm lớp 2, qua tiếp xúc với các em trong quá trình chủ nhiệm tôi nhận thấy rằng khả năng tự giác, tự rèn luyện của các em trong học tập là rất thấp. Các em thường rất bị động, hầu như chỉ làm theo những yêu cầu của giáo viên chủ nhiệm hoặc bắt thiết bị học tập và tự do làm việc cá nhân mà không chú ý đến bài giảng dẫn đến chất lượng học tập của các em thấp. Đây là một vấn đề rất trăn trở của các thầy cô giáo. Là một giáo viên chủ nhiệm năm nay tôi được nhà trường phân công dạy lớp 2, dạy 10 buổi/ tuần. Trải qua nhiều khó khăn, vất vả tôi luôn học hỏi nâng cao trình độ, năng lực phẩm chất đạo đức, tâm huyết với nghề, yêu thương tận tụy với học sinh. Ngoài việc cung cấp kiến thức, tôi còn rèn nề nếp, hướng dẫn cách xếp hàng bán trú, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, cách trình bày trong vở, cách làm vệ sinh lớp, đề ra các nội quy của lớp,...và phải thường xuyên nhắc nhở, uốn nắn những sai sót. Vì vậy nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp là cực kì quan trọng, là nhân tố số Một quyết định chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đó chính là lí do tôi chọn đề viết sáng kiến kinh nghiệm năm học này. Với tiêu đề “***Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2***”. Tôi mong được chia sẻ và nhận được những đóng góp chân tình từ các thầy giáo, cô giáo và các bạn đồng nghiệp.

II. Mục tiêu của sáng kiến

Tôi viết sáng kiến kinh nghiệm này với mong muốn:

- Ghi lại những giải pháp mình đã làm để lựa chọn và đúc kết thành kinh nghiệm của bản thân.
- Chia sẻ với đồng nghiệp, bạn bè những việc đã làm, đã thành công trong công tác chủ nhiệm lớp.
- Nhận được những lời góp ý, nhận xét từ Ban giám hiệu nhà trường, Phòng Giáo dục và từ các bạn đồng nghiệp để tôi phát huy những mặt mạnh, điều chỉnh, khắc phục những thiếu sót cho hoàn thiện hơn.
- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục về mọi mặt, không chỉ mang lại cho các em tri thức mà còn hình thành nhân cách, rèn luyện đạo đức cho các em ngay từ ban đầu.

III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

1. Thời gian: Bắt đầu thực hiện từ tháng 9/2023 đến hết tháng 4/2024

2. Đối tượng: Sáng kiến tập trung nghiên cứu các giải pháp trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2A4 và các cô giáo chủ nhiệm cùng các em học sinh khối 2 - Trường Tiểu học Ba Trại B.

3. Phạm vi: Sáng kiến kinh nghiệm của tôi được áp dụng trực tiếp lớp 2A4 và các cô giáo chủ nhiệm cùng các em học sinh khối 2 - Trường Tiểu học Ba Trại B Ba Vì - Hà Nội.

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

I. Hiện trạng vấn đề

Như chúng ta đã biết tính tích cực của học sinh phù hợp với nguyên tắc "Tính tự giác, tính tích cực" vì nó khơi gợi được hoạt động học tập đã được hướng đích tạo động cơ trong quá trình phát hiện và giải quyết vấn đề. Giáo dục tiểu học đặt nền móng cho hệ thống giáo dục phổ thông, tạo tiền đề để thực hiện chiến lược “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Chính ở bậc học này những đặc điểm tâm sinh lý của trẻ em đang phát triển mạnh mẽ, việc hình thành nề nếp, thói quen học tập ảnh hưởng của giáo viên đối với học sinh là rất lớn.

Để mang lại một kết quả nào đó thì cần phải biết thứ vật liệu mà ta sẽ tác động vào. Đó chính là lời C. Mác đã từng nói. Vì vậy muốn giáo dục được học sinh thì phải hiểu được học sinh. Thời đại ngày nay, giáo viên không chỉ có nhiệm vụ truyền đạt tri thức cho học sinh mà còn phải tác động tích cực đến sự hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh. Công tác chủ nhiệm lớp là một nội dung về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên tiểu học, chủ nhiệm quyết định chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh. Làm tốt công tác chủ nhiệm tức là người giáo viên đã hoàn thành tốt việc giảng dạy các bộ môn và tổ chức giáo dục, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Đặc biệt trong nhà trường tiểu học, vai trò của người giáo viên chủ nhiệm hết sức quan trọng. Giáo viên chủ nhiệm là người quản lý, điều hành lớp, trực tiếp giáo dục tư tưởng đạo đức, hình thành nhân cách cho học sinh là cầu nối giữa ba môi trường giáo dục: “Gia đình - Nhà trường - Xã hội”.

Công tác chủ nhiệm lớp ngày càng đòi hỏi sự dày công của người giáo viên bởi yêu cầu ngày càng cao của xã hội bởi tình hình cuộc sống vẫn đang tồn tại những tác động xấu đến học sinh, sự mưu sinh của gia đình nên không ít phụ huynh đã giao phó việc giáo dục con cái cho nhà trường. Bởi vậy, người giáo viên phải có kiến thức. Đặc biệt phải có **“Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2”** mới có thể nắm bắt hết đặc điểm tâm lý trình độ từng học sinh để có hướng giảng dạy và giáo dục đạt kết quả tốt nhất theo mục tiêu giáo dục mà Đảng và nhà nước đề ra.

Qua quan sát thực tế tôi thấy còn nhiều vấn đề bất cập với tình hình các em học sinh lớp 2 hiện nay vì các em ở độ tuổi còn nhỏ mãi chơi chưa chú trọng đến việc học tập nên việc giảng dạy của giáo viên và nhà trường là rất quan trọng, các em cũng cần sự giúp sức từ phía gia đình và bố mẹ.

Giáo viên chủ nhiệm hầu như chịu hoàn toàn trách nhiệm về lớp mình phụ trách, trực tiếp giảng dạy các môn học, đồng thời tổ chức, hướng dẫn tất cả các hoạt động giáo dục. Trong những giờ tới trường giáo viên chủ nhiệm lúc nào cũng ở cạnh học sinh, là người “Mẹ thứ hai” của các em, luôn gần gũi, dõi theo mọi hành động, hành vi. Các em còn chưa biết hành động độc lập, giáo viên phải là người tổ chức các hoạt động, làm sao cho từng em học sinh có được công việc thích hợp và bộc lộ được khả năng của mình. Mở rộng và khơi sâu trí thức, rèn luyện kỹ năng, giáo dục ý thức tự giác và ứng xử, thỏa mãn nhu cầu, kích thích sự hứng thú, phát triển năng lực của học sinh. Trong mắt các em, giáo viên chủ nhiệm là “Thần tượng”, là người mà các em tin tưởng tuyệt đối nhất, cô giáo nói gì các em cũng nghe, vâng lời cô giáo là cái duy nhất có ở tất cả các em học sinh. Chính vì thế mà người giáo viên chủ nhiệm phải chú trọng từng lời nói, hành động, việc làm chuẩn mực nhất trước học sinh, là tấm gương sáng để các em noi theo. Qua công tác chủ nhiệm, người giáo viên tiểu học góp phần to lớn trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho các em, giúp các em trở thành người có ích cho xã hội, gia đình và bản thân, để các em trưởng thành, lớn lên, vững vàng bước vào đời.

1. Thực trạng ban đầu khi chưa thực hiện giải pháp

Đầu năm học 2023 – 2024 tôi được Ban giám hiệu phân công chủ nhiệm lớp 2A4, tổng số 35 học sinh. Trường gần khu dân cư, chủ yếu phụ huynh làm nghề nông, trình độ văn hóa của người dân không đồng đều nên ít có thời gian để sát sao việc học tập của con, nhưng được sự quan tâm của Ban giám hiệu mà trường lớp khang trang, cơ sở vật chất đầy đủ. Bên cạnh đó tôi nhận thấy có một số thuận lợi và khó khăn như sau:

*** Thuận lợi**

- BGH luôn quan tâm đến chất lượng dạy và học.
- Trang thiết bị phục vụ giảng dạy đầy đủ: Mỗi lớp được nhà trường trang bị 01 Ti vi. Giáo viên nhiệt tình, quan tâm đến lớp, có tinh thần trách nhiệm cao.
- Được sự giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, Ban giám hiệu nhà trường, tổ công đoàn, tổ chuyên môn nhiệt tình giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên an tâm công tác.
- Được sự quan tâm của Hội cha mẹ học sinh lớp, trường rất nhiệt tình gắn bó với các hoạt động của nhà trường về mọi mặt, góp phần động viên CB, GV, NV nhà trường hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Môi quan hệ giữa nhà trường, giáo viên và gia đình học sinh rất chặt chẽ. Hầu hết các con đi học đúng độ tuổi quy định. Đa số học sinh ngoan, lễ phép, mạnh dạn, tự tin.

*** Khó khăn**

- Trong thực tế là các đơn vị trường đều quan tâm đến việc nâng cao tính tích cực, tự giác trong học tập cho học sinh và cũng đã có một số kết quả nhất định. Tuy nhiên chất lượng chưa cao.
- Một số em thiếu sự quan tâm, nhắc nhở và sát sao của cha mẹ.
- Học sinh lớp 2 còn nhỏ, các con vừa chuyển từ lớp 1 lên, nên ý thức tự giác và ý thức kỉ luật của các con chưa cao.
- Do một số em còn rụt rè, thiếu tự tin khi đến lớp. Không chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập khi đến lớp. Năng lực học tập của học sinh không đồng đều.

2. Số liệu khảo sát trước khi thực hiện giải pháp

Để có cơ sở thực tiễn cho việc triển khai các giải pháp tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh, tôi đã nghiên cứu thực tế tại lớp học để có những giải pháp cụ thể. Năm học 2023 – 2024 tôi được phân công giảng dạy lớp 2A4 với số liệu tổ chức cụ thể như sau: Tổng số: 35 học sinh. (Trong đó nam: 19 học sinh và nữ: 16 học sinh, ngoài ra học sinh là người DTTS: 11 học sinh)

Thực tế việc phát huy tính tích cực, tự giác học tập và rèn luyện của học sinh còn tồn tại một số vấn đề sau:

- Giáo viên đã sử dụng nhiều biện pháp dạy học đa dạng và khác nhau nhưng học sinh vẫn còn rất thụ động trong việc học tập. Từ đó sinh ra cảm giác nhàm chán trong giờ học, các em thấy khô khan bị động ... Kết quả của việc này là kết quả học tập không cao, không đạt được hiệu quả như mong muốn.

- Bên cạnh đó một số giáo viên chưa nhiệt tình trong công tác chủ nhiệm, luôn có tư tưởng làm cho xong việc, áp đặt học sinh trong các hoạt động mà không đặt các em vào trung tâm của mọi hoạt động giáo dục.

* Ví dụ: Cụ thể ở lớp 2A4 do tôi chủ nhiệm ngay từ đầu năm khi tôi tiếp xúc với lớp, qua những tuần đầu học tập. Tôi cảm nhận các em tuy ngoan, nhưng còn chưa chăm học. Ở nhà có em được bố mẹ nhắc nhở thì học tốt, còn rất nhiều em không được sự quan tâm của phụ huynh thì hầu như bỏ bê việc học, không ôn bài cũ, luyện viết, ... dẫn đến các em thường quên các kiến thức cũ đã học. Điều đó cũng do các em còn ảnh hưởng nhiều về cách học và thường học tập theo kiểu thụ động, mãi chơi nên quên hết kiến thức. Nếu thầy cô có nhắc nhở thì học vẹt, hiểu không chắc vấn đề.

Trước khi thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao tính tích cực, tự giác trong học tập và rèn luyện của học sinh. Bản thân tôi đã tiến hành một số hoạt động điều tra, khảo sát thực tế của lớp để có được những căn cứ, số liệu cụ thể, thì từ đó sẽ có những giải pháp hay và hiệu quả hơn.

BẢNG SỐ LIỆU KHẢO SÁT TRƯỚC KHI THỰC HIỆN GIẢI PHÁP

(Lớp 2A4 - TS: 35 học sinh)

Nội dung khảo sát	Số lượng học sinh được khảo sát	Đạt		Chưa đạt	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1. Có góc học tập ở nhà.	35	12	34,3	23	65,7
2. Có thói quen tự học ở nhà.		10	29,0	25	71,0
3. Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập trong giờ học.		17	49,0	18	51,0
4. Có tinh thần và thường xuyên phát biểu xây dựng bài.		16	45,7	19	54,3
5. Tích cực, tự giác hoàn thành công việc được giao đúng hẹn.		13	37,1	22	62,9
6. Chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.		11	31,4	24	68,6
7. Mạnh dạn, nhiệt tình khi tham gia các hoạt động chung của lớp, trường.		15	42,9	20	57,1
8. Mạnh dạn trong giao tiếp với thầy cô giáo, bạn bè.		12	34,3	23	65,7

Qua bảng số liệu tôi nhận thấy khả năng tự phục vụ cho học tập và lĩnh hội kiến thức của các em còn nhiều hạn chế. Nề nếp và tinh thần học tập còn chưa cao. Hầu hết tỷ lệ phần trăm các hoạt động các em còn thấp, vậy làm sao để vừa hài hòa giữa việc dạy và học, chất lượng học tập cũng phải đảm bảo là điều cấp bách và cần thiết, cần khẩn trương có những giải pháp Ưu Việt, khắc phục để nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh, các giải pháp đó tôi sẽ thực hiện lần lượt dưới đây.

II. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

Công việc của giáo viên chủ nhiệm lớp 2 là vô vàn khó khăn, không thể thống kê hết được. Trong sáng kiến kinh nghiệm này tôi chỉ đi sâu vào nghiên cứu 3 giải pháp chính:

Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2

1. Xây dựng nề nếp lớp học.
2. Xây dựng nội quy lớp học.
3. Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà.

Dưới đây là nội dung các giải pháp cụ thể mà tôi đã tiến hành thực hiện và vận dụng:

1. Giải pháp 1. Xây dựng nề nếp lớp học

1.1. Năm thông tin về học sinh ghi vào Sổ theo dõi chất lượng giáo dục.

Nhà giáo dục K.Đ. Usinxki đã nói: "Muốn giáo dục cho con người về mọi mặt thì phải hiểu con người về mọi mặt." Mỗi giáo viên chủ nhiệm lớp, muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, muốn đề ra các giải pháp giáo dục học sinh phù hợp, đạt hiệu quả thì trước hết giáo viên phải hiểu học sinh, phải nắm được đầy đủ các thông tin cần thiết về từng học sinh. Do vậy, ngay từ ngày đầu nhận lớp tôi thực hiện ngay công tác điều tra thông tin qua phiếu sau đây. Tôi phát cho mỗi em một phiếu điều tra và yêu cầu các em điền đầy đủ thông tin trong phiếu.

PHIẾU ĐIỀU TRA THÔNG TIN CÁ NHÂN

(Minh chứng 1 - Hình ảnh 1: Phiếu điều tra)

Qua phiếu điều tra này tôi nắm được đầy đủ các thông tin cần thiết về từng học sinh để ghi vào Sổ theo dõi chất lượng giáo dục học sinh và quan trọng hơn cả là tôi đã hiểu một phần về đối tượng của mình. Điều đó rất có ích cho tôi trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

1.2 Tổ chức bầu Ban cán sự lớp

Việc bầu chọn và xây dựng đội ngũ Ban cán sự lớp là một công việc rất quan trọng mà người giáo viên chủ nhiệm nào cũng cần phải làm ngay sau khi nhận lớp mới. Năm học trước Ban cán sự lớp có thể là do giáo viên chọn lựa và chỉ định học sinh làm hoặc giáo viên theo dõi các em trong quá trình học tập để đưa ra quyết định chọn ban cán sự lớp. Nhưng lên lớp 2, tôi muốn tạo dựng và rèn luyện cho các em thể hiện tinh thần dân chủ và ý thức trách nhiệm đối với tập thể, nên tôi tổ chức cho các em tự ứng cử mình. Tiến trình bầu chọn Ban cán sự lớp được diễn ra như sau:

- Trước hết, tôi phân tích để các em hiểu rõ về vai trò và trách nhiệm của người lớp trưởng, lớp phó.

- Tôi khuyến khích các em xung phong ứng cử. Sau đó chọn 3 học sinh tiêu biểu, nhanh nhẹn làm lớp trưởng, lớp phó học tập, và lớp phó lao động. Trong quá trình học tập tôi thường xuyên theo dõi xem em nào có đủ tố chất, đủ yêu cầu có thể làm ban cán sự lớp tôi sẽ lựa chọn em đó.

- Các em có tinh thần xung phong ứng cử mình làm ban cán sự lớp sẽ có tinh thần trách nhiệm hơn, luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ mà cô giao.

(Minh chứng 2 - Hình ảnh 2: Ban cán sự lớp 2A4)

1.3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Ban cán sự lớp

Sau khi đã bầu chọn được Ban cán sự của lớp, tôi giao nhiệm vụ cụ thể cho từng em như sau:

- Nhiệm vụ của lớp trưởng

- + Theo dõi, kiểm tra mọi hoạt động của lớp.
- + Điểm danh và ghi sĩ số của lớp vào góc trên (bên trái bảng) ngay sau khi xếp hàng vào lớp.
- + Hướng dẫn các bạn truy bài.
- + Điều khiển các bạn xếp hàng vào lớp, xếp hàng chào cờ đầu tuần, xếp hàng tập thể dục.
- + Giữ trật tự lớp khi giáo viên chấm bài, khi giáo viên có việc phải ra khỏi lớp và khi lớp dự lễ chào cờ đầu tuần.
- + Nhắc nhở các bạn tổ trưởng kiểm tra bài tập về nhà, đồ dùng học tập, móng tay của các bạn thành viên trong tổ hàng ngày.

(Minh chứng 3 - Hình ảnh 3: Lớp trưởng cùng các tổ trưởng)

- Nhiệm vụ của lớp phó học tập, lớp phó lao động

- + Cùng lớp trưởng tổ chức truy bài 15 phút đầu giờ giúp đỡ các bạn học yếu học bài, làm bài.
- + Làm mọi việc của lớp trưởng khi lớp trưởng vắng mặt hoặc nghỉ học.
- + Phân công, theo dõi và kiểm tra các tổ trực nhật và chịu trách nhiệm tắt đèn, quạt khi ra về.
- + Phối hợp với lớp trưởng, lớp phó học tập giữ trật tự lớp.
- + Nhắc nhở các bạn giữ gìn vệ sinh.

Mỗi em sẽ làm đúng các nhiệm vụ của mình. Ngoài ra lớp trưởng và 2 lớp phó phải đoàn kết và hợp tác chặt chẽ với nhau trong công việc chung.

Cuối mỗi tuần vào tiết sinh hoạt lớp ngày thứ sáu, lớp trưởng, lớp phó báo cáo các mặt hoạt động của lớp. Căn cứ vào báo cáo của từng em tôi nắm được khả năng quản lí lớp của từng em.

(Minh chứng 4 - Hình ảnh 4: Hai lớp phó thực hiện nhiệm vụ của mình)

2. Giải pháp 2. Xây dựng nội quy lớp học

Để đảm bảo nề nếp tôi đã xây dựng và đề ra nội quy lớp học, yêu cầu học sinh thực hiện. Bên cạnh đưa ra nội quy lớp học riêng, tôi sẽ khuyến khích, tạo môi trường cho các con học tập tốt nhất, đặc biệt tôi không tạo những áp lực cho các em. Thay vào đó tôi sẽ xây dựng phong trào “Xây dựng trường học

thân thiện, học sinh tích cực” do Bộ giáo dục và Đào tạo phát động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đặc biệt là giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh. Qua nhiều năm thực hiện, phong trào đã có sức lan tỏa mạnh mẽ cả chiều sâu lẫn chiều rộng, mang lại hiệu quả thiết thực cho ngành giáo dục và cho xã hội. Muốn phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” ở mỗi lớp đạt hiệu quả thì mỗi giáo viên chủ nhiệm phải tích cực “Xây dựng lớp học thân thiện, học sinh tích cực”. Có nhiều “Lớp học thân thiện, học sinh tích cực” thì mới có “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Xây dựng lớp học thân thiện là tạo ra môi trường học tập thân thiện, an toàn, gần gũi với học sinh, làm cho học sinh cảm thấy “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Để xây dựng được “Lớp học thân thiện” thì sẽ có “Học sinh tích cực”. Tôi đã xây dựng được nội quy lớp học mang tính lớp học thân thiện, học sinh tích cực nhằm nâng cao được chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Công việc xây dựng nội quy lớp học được tôi tiến hành từng bước như sau:

2.1. Trang trí lớp học sạch - đẹp

Lớp học thân thiện phải luôn sạch sẽ, ngăn nắp, trang trí lớp đẹp, hài hòa đảm bảo tính thẩm mỹ và tính giáo dục cao. Phần trang trí lớp, tôi giao trực tiếp cho học sinh, bằng những đôi bàn tay khéo léo mỗi học sinh sẽ vẽ một bức tranh theo chủ đề tự chọn hoặc làm các sản phẩm STEM đẹp. Bức tranh, sản phẩm nào đẹp sẽ được tuyên dương và dán vào góc học tập cuối bảng lớp.

(Minh chứng 5 - Hình ảnh 5: Các hình ảnh trang trí trong và ngoài lớp học)

2.2. Xây dựng nề nếp

Đầu năm tôi đưa ra nội quy lớp học cho cả lớp cùng đọc.

NỘI QUY LỚP HỌC 2A4

A. KỶ LUẬT, NỀ NẾP

1. Đi học đúng giờ, nghe hiệu lệnh trống xếp hàng tập thể dục. Nghỉ học phải xin phép GVCN.
2. Duy trì nếp chào hỏi, lễ phép với CB, GV, NV nhà trường.
3. Không mang tiền, đồ chơi, trang sức đến trường.
4. Lớp học phải sạch sẽ trong suốt buổi học, bàn ghế phải ngay ngắn, không có học sinh xả rác bừa bãi.
5. Không đùa nghịch, chạy nhảy đá bóng trong lớp, trên hành lang và trên cầu thang.
6. Mặc đồng phục theo đúng quy định của nhà trường.
7. Không tự tiện sử dụng đồ của người khác.

8. Thường xuyên cắt móng tay.

B. HỌC TẬP

1. Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở trước khi đến lớp.
2. Có ý thức tự giác, trung thực trong học tập
3. Giữ trật tự trong giờ học, sinh hoạt tập thể.
4. Làm bài đầy đủ theo đúng yêu cầu thầy cô giáo.

C. LAO ĐỘNG, VỆ SINH

1. Giữ vệ sinh chung, vứt rác đúng nơi quy định.
2. Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh
3. Đi vệ sinh nhớ xả nước sạch sẽ.
4. Xếp gọn ngăn bàn, nhặt rác trước khi ra về.

- Hằng ngày tôi nhắc nhở các em thực hiện đúng nội quy của lớp. Nhưng bên cạnh đó tôi theo dõi quá trình thực hiện nội quy của các em như thế nào? Nhờ vậy, các em mới tự giác thực hiện, số lượng học sinh vi phạm nội quy của nhà trường, của lớp ngày càng giảm dần.

- Do sĩ số học sinh của lớp đông, tôi chia thành 4 tổ, mỗi tổ có một tổ trưởng, một tổ phó. Lớp phó lao động phân công theo dõi các tổ làm trực nhật hàng ngày. Tổ trưởng, tổ phó chịu trách nhiệm phân công, điều khiển các bạn trong tổ làm trực nhật. Nhưng một tuần đầu, tôi phải hướng dẫn các con cách giặt khăn, gấp khăn gọn gàng, lau bảng đầu giờ, cuối giờ và các giờ ra chơi giặt giẻ lau. Tổ nào không làm tốt, lớp phó lao động có quyền cho tổ đó làm trực nhật thêm một ngày.

- Trong mỗi tiết học, học sinh phải thể hiện tinh thần “Tự quản” tự theo dõi lẫn nhau, nhắc nhở nhau giữ sạch lớp trong suốt buổi học và không nói chuyện riêng trong lớp. Cuối giờ tôi đi kiểm tra tổ nào sạch nhất sẽ được cộng điểm thi đua cho tổ mình.

- Vào giờ truy bài 15 phút đầu giờ, các bạn tổ trưởng, lớp trưởng, lớp phó kiểm tra nhanh sự chuẩn bị sách vở, đồ dùng học tập, đi học đúng giờ, trang phục quy định, móng tay của các thành viên trong tổ, trong lớp. Bên cạnh đó, giáo viên thường xuyên kiểm tra đột xuất nề nếp của học sinh để có sự tuyên dương, khen thưởng kịp thời.

- Giáo viên chủ nhiệm đưa ra phương hướng phấn đấu cho các em, tổ nào ngoan, có ý thức, không vi phạm lỗi nào sẽ được cộng điểm thi đua cho tổ mình. Cuối tuần giáo viên dựa vào kết quả thi đua đó để có sự khen thưởng, động viên, nhắc nhở kịp thời.

2.3. Nề nếp xếp hàng ra vào lớp

Được tiến hành thường xuyên đầu buổi học và cuối buổi học hay các tiết Thể dục, Thư viện....Điều này mang tính trật tự, kỉ luật cần được duy trì thường xuyên và liên tục trong suốt năm học. Để làm tốt công tác này tôi đã tiến hành từng bước như sau:

Bước 1: Các em đi theo một hàng, bạn lớp trưởng đứng đầu, một lớp phó đứng giữa hàng và một lớp phó đứng cuối hàng theo dõi thành viên trong lớp.

Bước 2: Các em được xếp từ thấp đến cao, thời gian đầu giáo viên chủ nhiệm và cán bộ lớp sắp xếp các con đúng vị trí. Sau một vài lần xếp chỗ các con nhớ vị trí của mình và sắp xếp theo hàng.

Bước 3: Mỗi khi xếp hàng và đi theo hàng các bạn cán bộ lớp theo dõi và nhắc nhở các bạn đi trật tự, không chen lấn, xô đẩy, đùa giỡn gây ảnh hưởng thi đua của lớp.

3. Giải pháp 3. Xây dựng mối quan hệ thầy - trò và bạn bè trong lớp

3.1. Xây dựng mối quan hệ thầy - trò

Trước đây, quan hệ thầy - trò là quan hệ chịu ơn - ban ơn, bề trên - kẻ dưới, giảng giải - ghi nhớ. Ngày nay, quan hệ này được thay bằng quan hệ phân công - hợp tác. Thầy thiết kế - trò thi công. Thầy làm mẫu giao việc - trò làm theo mẫu của thầy. Mỗi lời thầy nói ra phải là một “lệnh” (một lời giao việc). Do vậy mọi yêu cầu tôi đưa ra học trò phải thi hành thật nghiêm. Ngay từ đầu tôi yêu cầu học trò phải cố gắng làm cho đúng. Nếu chưa đúng thì phải làm lại cho đúng mới thôi. Đúng là đúng từ việc làm nghiêm là nghiêm trong việc làm chứ không phải ở thái độ khắt khe, gay gắt. Quan hệ cơ bản nhất của tôi và học trò là quan hệ hợp tác làm việc: Tôi giao việc - học trò làm. Tôi hướng dẫn - học trò thực hiện.

Khi giao việc tôi chỉ nói một lần nhưng chỉ nói khi lớp trật tự. Với cách làm này tự nhiên thầy sẽ trở nên nói ít, học trò sẽ làm nhiều. Làm việc như thế nào thì đạo đức, ý thức sẽ kèm theo như thế ấy. Làm đến nơi, đến chốn thì ý thức kỉ luật cũng đến nơi, đến chốn.

Hành vi của giáo viên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lí cũng như sự hình thành tính cách của học sinh. Vì vậy khi lên lớp tôi luôn chú ý đến cả cách đi đứng, nói năng, cách ăn mặc, cách cầm sách, chữ viết, thái độ,...để học trò noi theo. Không vì bất cứ lí do gì mà tôi cho phép mình cẩu thả hoặc xuề xòa, qua loa trước mặt học sinh.

Khi học sinh nào làm bài chưa đúng, tôi yêu cầu học sinh đó phải đọc lại và làm lại bài. Tôi giúp đỡ hướng dẫn cụ thể học sinh làm lại ngay tại lớp. Do đặc điểm tâm lí học sinh tiểu học thường thích khen nhiều hơn, phê bình ít hơn.

Tôi khen ngợi những học sinh làm tốt để động viên tinh thần các cháu. Đối với học sinh làm chưa tốt, tôi thường xuyên gọi lên bảng kèm và hướng dẫn thêm. Nhờ thường xuyên lên bảng, sự giúp đỡ kịp thời của giáo viên mà các em trở thành những con người tự tin hơn, hăng hái phát biểu hơn, lớp học sôi nổi hơn. Đặc biệt các em sẽ trung thực, không gian dối.

Khi có học sinh mắc sai lầm, thiếu sót, tôi luôn cố gắng kiểm chế và tôn trọng học sinh, tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo nguyên nhân để có biện pháp giúp đỡ các em sửa chữa. Tôi phân tích chỉ ra cho các con thấy mặt nào đúng, mặt nào sai. Tuy nhiên các con mới là học sinh lớp 2 nên nhận thức chưa nhiều vì vậy đối với việc làm chưa đúng tôi phải nghiêm khắc nhắc nhở trước toàn lớp để những bạn khác không mắc phải.

Tôi biết có những em học chưa nhanh hoặc có hôm không học bài, làm bài nhưng lỗi không phải hoàn toàn là do các em. Có em ham chơi nên quên học bài, có em do bị mất căn bản từ lớp một. Nhưng cũng có em học yếu hoặc không học bài, làm bài là do những điều kiện khách quan. Vì vậy đứng trước một học sinh quậy phá, hay lơ đãng không học bài, làm bài, tôi không phạt ngay mà bình tĩnh chờ đến hết buổi học gặp riêng các em để hỏi cho rõ nguyên nhân. Tôi nhẹ nhàng nhắc nhở kèm thêm cho các em vào giờ Hướng dẫn học trên lớp.

Hàng ngày tôi luôn khích lệ và biểu dương các em kịp thời, ca ngợi những ưu điểm của các em nhiều hơn là phê bình khuyết điểm. Tôi cố tìm ra những ưu điểm nhỏ nhất để khen ngợi động viên các em. Nhưng trong khi khen tôi cũng không quên chỉ ra những thiếu sót để các em khắc phục và ngày càng hoàn thiện hơn.

Khi nói chuyện, khi giảng bài cũng như khi nghiêm khắc phê bình lỗi lầm của học sinh, tôi luôn thể hiện cho các em thấy tình cảm yêu thương của một người thầy đối với học trò. Theo qui luật phản hồi của tâm lí, tình cảm của thầy trước sau cũng sẽ được đáp lại bằng tình cảm của học trò. Lòng nhân ái, bao dung, đức vị tha của người thầy luôn có sức mạnh to lớn để giáo dục và cảm hóa học sinh. Bên cạnh đó giáo viên phải luôn vui vẻ, niềm nở, khi nhìn giáo viên vui vẻ học sinh cũng sẽ vui hồn nhiên. Người giáo viên phải dễ gần để học sinh có thể nói chuyện, để các em muốn hỏi điều gì có thể hỏi giáo viên được ngay. Giáo viên biết yêu quý học sinh ngay cả với những học sinh không phải học tốt nhất lớp. “Lớp học thân thiện” chỉ có được khi người thầy có tấm lòng nhân hậu, bao dung hết lòng vì học sinh thân yêu của mình. Có một người thầy như vậy thì chắc chắn học sinh sẽ chăm ngoan, tích cực và ham học, thích đi học.

Tôi luôn khuyến khích, động viên các em phải biết giúp đỡ bạn bè như khi bạn ốm phải nghỉ học có thể giảng bài cho bạn, bạn quên bút sẵn sàng cho

bạn mượn....Tôi nhắc nhở các em biết nói lời cảm ơn khi ai đó giúp mình, phải biết nói lời xin lỗi khi chúng ta gây ra lỗi với một người nào đó dù bất kể là ai. Nên dù nhỏ tuổi các con nhận thức rất tốt điều đó, lời “ Cảm ơn – Xin lỗi” dường như là văn hóa đẹp của lớp tôi.

(Minh chứng 6 - Những hình ảnh cô giáo chủ nhiệm ân cần bên học sinh)

3.2. Xây dựng mối quan hệ bạn bè

Trong cuộc sống của mỗi con người ngoài những người thân trong gia đình ra ai cũng cần có bạn bè để chia sẻ. Học sinh Tiểu học cũng vậy. Nếu các em có nhiều bạn bè thân thiết trong lớp thì các em sẽ hợp tác vui vẻ với nhau và sẽ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Xây dựng được mối quan hệ bạn bè đoàn kết, gắn bó thì tôi sẽ xây dựng được nề nếp lớp học, tiến tới xây dựng môi trường học tập thân thiện. Từ môi trường học tập thân thiện đó, chất lượng học tập của lớp chắc chắn sẽ được nâng cao.

Để xây dựng mối quan hệ bạn bè thân thiết, đoàn kết, gắn bó, sẵn sàng giúp đỡ nhau trong học tập tôi luôn tạo ra các hoạt động, các vấn đề đòi hỏi sự hợp tác của nhiều học sinh. Cách làm cụ thể như sau:

+ Tôi thường xuyên đổi chỗ các em, chia nhóm thảo luận trong giờ học để các em có tinh thần đồng đội cùng giúp đỡ nhau trong học tập, có thể ngồi một bạn giỏi với một bạn kém hơn để các em trao đổi giúp đỡ lẫn nhau theo phương hướng “Đôi bạn cùng tiến”.

+ Khi có chuyện xích mích giữa em này với em kia tôi kịp thời can thiệp. Tôi gặp gỡ trao đổi riêng với từng học sinh hoặc nhóm học sinh để biết rõ đầu đuôi. Sau đó phân tích rõ ai đúng, ai sai. Ai sai thì phải nhận lỗi và xin lỗi bạn. Sau đó giảng hòa và bắt tay nhau vui vẻ trở lại.

(Minh chứng 7 - Những hình ảnh học sinh giúp đỡ, chia sẻ cùng nhau)

3.3. Tổ chức các hoạt động tập thể và các trò chơi vui tươi lành mạnh

Thích sinh hoạt tập thể và tham gia các trò chơi bổ ích là nhu cầu, là sở thích của hầu hết các học sinh lớp 2. Vì vậy khi tổ chức cho các em sinh hoạt tập thể và tham gia các trò chơi là giáo viên đã giúp các em “Học mà chơi, chơi mà học”, kiến thức và kỹ năng ở mỗi em sẽ được hình thành và rèn luyện một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, không gây căng thẳng, gò bó đối với các em. Tổ chức sinh hoạt tập thể và vui chơi còn giúp các em phát triển và hoàn thiện nhân cách, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng sáng tạo. Ngoài ra việc tổ chức các hoạt động tập thể còn là sợi dây gắn bó, kết nối, đoàn kết các em lại với nhau.

Các hoạt động sinh hoạt tập thể và một số trò chơi đơn giản, gọn nhẹ, tôi có thể tổ chức ngay trong mỗi buổi học chính khóa và cả các buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp.

3.4. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể và vui chơi thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp

Ở Tiểu học, giáo dục ngoài giờ lên lớp được qui định trong chương trình chính khóa không bắt buộc giáo viên chủ nhiệm phải lên tiết ngoài giờ lên lớp. Nhưng nếu các hoạt động này chỉ diễn ra ở các tiết học chính khóa trên lớp thì sẽ mất rất nhiều thời gian, nếu như giáo viên vận dụng và tổ chức không khéo léo thì sẽ làm ảnh hưởng đến tiến trình giờ học. Do vậy, đối với những hoạt động chiếm nhiều thời gian, cần nhiều sức lực, tôi tổ chức cho học sinh tham gia mỗi tuần một buổi vào chiều thứ Sáu hàng tuần.

Tổ chức cho học sinh ôn luyện kiến thức bằng các trò chơi như: Rung chuông vàng. Hái hoa dân chủ. Thi tìm hiểu về An toàn giao thông...Nội dung thi được tôi soạn bằng chương trình PowerPoint nên gây được sự thích thú, hào hứng cho học sinh mỗi lần tham gia.

Nhờ thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể và các trò chơi cho cả lớp nên các em trở nên rất tự tin, rất năng động sáng tạo. Và điều quan trọng là tôi đã thực sự xây dựng được một môi trường học tập thân thiện, học sinh tích cực. Sĩ số của lớp tôi luôn đảm bảo, chất lượng học tập của học sinh ngày càng nâng cao.

(Minh chứng 8 - Các hình ảnh trải nghiệm, vui chơi của học sinh)

3.5. Đầu tư các phong trào mũi nhọn nhà trường tổ chức

Từ đầu năm học GVCN dựa vào kế hoạch của nhà trường và các đoàn thể trong trường phải đề ra chỉ tiêu cụ thể cho lớp cùng phấn đấu trong các phong trào chung của nhà trường như: Thi Đấu trường Toán học và Tiếng việt VIOEDU, giao lưu Viết chữ đẹp với các bạn trong lớp, trong khối 2, thi trò chơi dân gian “ Kéo co, văn nghệ, sinh hoạt sao giỏi, thể dục đồng diễn, thi vẽ tranh, thi làm các sản phẩm bài họa Stem, ...”

- Điều quan trọng là GVCN phải phát hiện những năng lực đặc biệt ở học sinh về văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, hội họa.

- Phối hợp với phụ huynh lập kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho các học sinh có năng khiếu nói trên cho các em tham gia hoạt động nhà trường.

- Khuyến khích, khen thưởng những học sinh nào có tinh thần hăng hái tham gia hoặc đạt những thành tích tốt vào thi đua của lớp.

(Minh chứng 9 - Hình ảnh học sinh tham gia giao lưu các kì cuộc thi lớp 2A4)

3.6. Nêu gương và khen thưởng

Nắm được tâm lý của học sinh tiểu học rất thích được khen, thích được động viên nên tôi hướng dẫn Ban cán sự gồm có bạn lớp trưởng, 2 bạn lớp phó và 4 bạn tổ trưởng lớp lập bảng chấm điểm thi đua trong tuần.

Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi đã đề xuất với Ban đại diện phụ huynh về việc khen thưởng các học sinh trong lớp thực hiện tốt các phong trào học tập, tích cực tham gia các phong trào khác như sau:

+ Xếp loại tổ: Tổ nào đạt nhiều điểm thi đua, xếp thứ nhất sẽ được món quà chung cả tổ.

+ Xếp loại cá nhân: Mỗi tuần tặng 1 cục tẩy (hoặc thước kẻ, bút chì, tích cơ, ...) cho mỗi học sinh đạt số điểm tốt cao nhất tổ.

+ Tặng một phần quà cho học sinh đạt phong trào nhà trường đề ra.

Sau mỗi tuần thi đua bầu chọn một học sinh tuyên dương trước lớp về mọi mặt và nhận thưởng. Để tránh trường hợp một em nhận liên tục nhiều lần theo quy ước ba tuần mới được nhận thưởng lại (nếu em đó điểm nhất tổ thì chọn em điểm nhì tổ..). Đặc biệt chú ý đến học sinh chậm phát triển trong học tập nhưng có tiến bộ vẫn được khen thưởng.

3.7. Phối hợp với gia đình

Thường xuyên thông báo tình hình học tập của các con cho phụ huynh qua nhóm zalo của lớp hoặc qua zalo cá nhân, phối hợp với phụ huynh đôn đốc tình hình học tập cho các con hoàn thành phiếu học tập cuối tuần ở nhà, ở trường, chuẩn bị đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập trước khi đến lớp.

(Minh chứng 10 - Những hình ảnh phụ huynh và học sinh cùng tham gia học tập)

3.8. Kết hợp với nhà trường

Cùng phối kết hợp với nhà trường tổ chức cho các con tham gia các buổi hoạt động trải nghiệm như đi thăm Viện Bảo tàng Phòng không, không quân - Khu trải nghiệm Vạn An. Các buổi thi xếp sách nghệ thuật ở trường. Học sinh làm bánh trôi nhớ ngày Tết Hàn Thực mừng 3 tháng 3. Ngoài các buổi học STEM ở lớp tôi còn tổ chức dạy – học giao lưu tiết học STEM qua zoom với đơn vị kết nghĩa đó là trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ - TP Lào Cai với những bàn tay khéo léo của các con đã tạo nên những sản phẩm ngộ nghĩnh và đáng yêu, các con được tự tin chia sẻ với các bạn và thầy cô hai trường. Từ đó giúp các con có hứng thú học tập tốt hơn, thích đến lớp nhiều hơn.

(Minh chứng 11 - Những hình ảnh HS Những hình ảnh HS giao lưu tiết học STEM qua zoom với đơn vị kết nghĩa)

3.9. Nghệ thuật của giáo viên

Giáo viên chủ nhiệm lớp luôn tạo không khí vui vẻ trong lớp học, lời nói truyền cảm, rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu, quan tâm tới các đối tượng học sinh. Buổi tối tôi gọi điện qua zalo của phụ huynh để hỏi thăm, nhắc nhở học sinh học bài hoặc đến thăm nhà một số học sinh ở gần nhà tôi kiểm tra các em thực hiện nề nếp tiếng trống học bài như thế nào? để động viên giúp đỡ, khen ngợi học sinh kịp thời nên học sinh rất thích.

(Minh chứng 12 - Những hình ảnh học sinh thực hiện tốt nề nếp học tập)

III. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Sáng kiến kinh nghiệm của tôi là những giải pháp tôi đã thực hiện và vận dụng, kết quả đạt được rất khả quan. Rõ ràng qua cách làm này tôi thấy học sinh học tập tiến bộ rõ rệt. Các em ngày càng chăm ngoan. Điều đó làm tôi rất vui mừng và vui đi những vất vả, mệt nhọc. Tình cảm thầy - trò, bạn bè ngày càng gắn bó và thân thiện.

Để thấy được sự tiến bộ rõ rệt của học sinh sau khi tôi áp dụng các giải pháp tôi đã tiến hành khảo sát và so sánh kết quả đầu năm học và vào cuối tháng 4/2024, cụ thể như sau:

BẢNG SO SÁNH ĐỐI CHỨNG

(Lớp 2A4 - TS: 35 học sinh)

Nội dung khảo sát	Số lượng học sinh được khảo sát	Đầu năm (Tháng 9/2023)		Cuối năm (Tháng 4/2024)		Tỉ lệ % tăng so với đầu năm
		Đạt		Đạt		
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	
1. Có góc học tập ở nhà	35	12	34,3	34	97,1	63,4
2. Có thói quen tự học ở nhà		10	29,0	31	88,6	59,6
3. Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập trong giờ học		17	49,0	34	97,1	48,1
4. Có tinh thần và thường xuyên phát biểu xây dựng bài		16	45,7	30	85,7	40,0
5. Tích cực, tự giác hoàn thành công việc được giao đúng hạn		13	37,1	34	97,1	60,0
6. Chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập		11	31,4	32	91,4	60,0
7. Mạnh dạn, nhiệt tình khi tham gia các hoạt động chung của lớp, trường		15	42,9	30	85,7	42,8
8. Mạnh dạn trong giao tiếp với thầy cô giáo, bạn bè		12	34,3	33	94,3	60,0

Kết quả học tập đạt được cuối Học kì II, như sau:

1. Cá nhân học sinh: Các em có hứng thú, nhiều tiến bộ rõ rệt trong học tập cũng như rèn luyện đạo đức như không có học sinh đi học muộn, kiểm tra nề nếp đột xuất đều đạt điểm tuyệt đối. Các em thi đua nhau thực hiện tốt các hoạt động mà tôi đưa ra.

2. Tập thể lớp: Đã đạt được nhiều thành tích trong các mặt học tập, phong trào nhà trường:

* *Về học tập:*

+ Hoàn thành tốt: 18/35 em

+ Hoàn thành: 16/35 em

+ Chưa hoàn thành: 1 em

+ Khen cấp Trường:

- Đạt **14** giải Đấu trường Toán học Vioedu gồm:

2 Nhất, **2** Nhì, **2** giải Ba, **8** giải Khuyến khích.

- Đạt **10** giải Vioedu Tiếng Việt gồm:

1 giải Nhất, **2** giải Nhì, **2** giải Ba, **5** giải Khuyến khích.

+ Khen cấp Huyện:

- Đạt **2** giải Đấu trường Vioedu Toán học gồm: **1** giải Vàng, **1** giải Đồng (Trong đó gồm **1** giải Nhì, **1** giải Ba cấp Huyện)

- Đạt **2** giải Đấu trường Vioedu Tiếng Việt gồm: **2** giải Vàng. (Trong đó gồm **1** giải Nhất, **1** giải Nhì cấp Huyện)

(Minh chứng 13- Những hình ảnh học sinh đạt giải cấp Huyện)

* *Về phong trào nhà trường:*

+ Đạt giải Nhất trang trí lớp học.

+ Đạt giải Nhì xếp sách nghệ thuật.

+ Đạt giải Ba TĐDD

+ Đạt giải Ba văn nghệ Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, 26/3.

+ Ủng hộ nhiệt tình các phong trào của Đội đạt chỉ tiêu đề ra.

+ Tham gia học tập Hoạt động trải nghiệm đầy đủ.

3. Phụ huynh học sinh: Phụ huynh tin tưởng, yên tâm đối với việc dạy bảo của giáo viên. Bên cạnh đó phụ huynh cũng thường xuyên theo dõi và nắm được việc học, hoạt động của con em và có nhiều sự hỗ trợ đối với giáo viên. Phụ huynh cũng cảm thấy phấn khởi khi thấy con em mình được giáo viên quan tâm, các em có nhiều tiến bộ ngày càng hoàn thiện và thành những đứa trẻ chăm ngoan, học giỏi.

Bản thân tôi khi thấy lớp mình đạt được những mục tiêu mà mình đề ra là một sự thành công lớn. Nhìn các em vui khi nhận phiếu thưởng, quà tặng thấy các em hăng hái thi đua học tốt, tích cực hoạt động phong trào tôi thực sự thấy

mình hạnh phúc vui cùng niềm vui của các em và sự phấn khởi của phụ huynh học sinh. Đó chính là thành quả to lớn nhất mà người giáo viên nào cũng mong muốn đạt được.

IV. Hiệu quả của sáng kiến

1. Hiệu quả về khoa học

- Sáng kiến đã giải quyết được những khó khăn đối với giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh đồng thời phát huy khả năng tích cực, tự giác của các em.
- Qua việc thực hiện sáng kiến này giúp giáo dục học tập cho học sinh với phương châm: “Học mà chơi – Chơi mà học”
- Nâng cao nghiệp vụ làm công tác chủ nhiệm cho giáo viên tiểu học.
- Đổi mới phương pháp tổ chức linh hoạt các phong trào, hoạt động cho học sinh khối 2.
- Trao đổi kinh nghiệm với các giáo viên chủ nhiệm khác trong và ngoài trường, giao lưu học tập bạn bè ở trường bạn.

2. Hiệu quả về kinh tế

Đây là sáng kiến ***“Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2”*** không tốn về kinh phí mà lại nâng cao được hiệu quả giảng dạy của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với các môn học và tiếp thu bài một cách nhẹ nhàng, thoải mái, “Tự tin – Sáng tạo ” và có thể áp dụng được rộng rãi trong các trường tiểu học góp phần đem lại kết quả tích cực với cả giáo viên và học sinh.

3. Hiệu quả về xã hội

Sau khi áp dụng sáng kiến phụ huynh luôn tin tưởng, yên tâm đối với việc dạy bảo của giáo viên. Bên cạnh đó phụ huynh cũng thường xuyên theo dõi và nắm được việc học, hoạt động của con em và có nhiều sự hỗ trợ đối với giáo viên và cảm thấy phấn khởi khi thấy con em mình được giáo viên quan tâm, các em có nhiều tiến bộ ngày càng hoàn thiện và thành những đứa trẻ chăm ngoan, học giỏi.

V. Tính khả thi

Trong năm học 2023 - 2024 tôi áp dụng một số giải pháp trên vào lớp chủ nhiệm và đã rất thành công, đạt được một số kết quả đáng kể. Tôi mạnh dạn đưa ra để bạn bè đồng nghiệp tham khảo và áp dụng vào thực tiễn của nhà trường. Tôi tin rằng các đồng nghiệp sẽ thành công và sẽ tiếp tục triển khai áp dụng trong những năm học tiếp theo.

VI. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến

Bắt đầu thực hiện từ tháng 9/2023 đến hết tháng 4/2024

VII. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.

Đề thực hiện được sáng kiến này không tốn kém về kinh phí, chủ yếu là xây dựng ý tưởng và thực hiện các hoạt động. Ngoài ra cũng có sự ủng hộ và giúp đỡ của BGH nhà trường, phụ huynh học sinh để cô và trò hoàn thành tốt những hoạt động trải nghiệm, tạo hứng thú cho học sinh tham gia học tập.

PHẦN III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. Kiến nghị

Việc đổi mới công tác chủ nhiệm là điều hết sức quan trọng, yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi là phải khéo léo, tinh tế trong ứng xử và thành công trong việc giáo dục học sinh. Mỗi người giáo viên chủ nhiệm chúng ta cần phải:

- Tìm hiểu để biết được một cách toàn diện, sâu sắc về từng học sinh. Hiểu rõ hoàn cảnh gia đình, đặc điểm tâm lý, tính cách, sở thích, thói quen,...của từng học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp.

- Chú trọng xây dựng và bồi dưỡng Ban cán sự lớp, huấn luyện để các em trở thành những “Người lãnh đạo nhỏ - tài ba”. Phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu về nghệ thuật (vẽ, hát, múa, làm hoa,...) sẽ tăng thêm sự tự tin vào khả năng của chính bản thân mỗi học sinh.

- Luôn giữ được sự bình tĩnh trước lỗi lầm của học sinh, tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo nguyên nhân của mỗi tình huống xảy ra để có cách xử lý đúng đắn, hợp tình, hợp lý, tránh trách nhầm, trách oan học sinh làm các em hoang mang, thiếu niềm tin vào người thầy.

- Luôn biết khích lệ, biểu dương các em kịp thời. Hãy khen ngợi những ưu điểm sở trường của các em để các em thấy giá trị của mình được nâng cao, có niềm tin và hứng thú học tập hơn.

- Sáng tạo và đổi mới trong các hình thức rèn luyện, thi đua, giáo dục tạo hứng thú mới mẻ cho học sinh và làm sao để tất cả các em luôn cảm thấy “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh kiên trì vận động phụ huynh tích cực tham gia vào công tác giáo dục học sinh.

- Thực sự coi các em như con của mình “*Người mẹ giàu lòng yêu thương*” để có thể giáo dục các em bằng chính cả tấm lòng, tình yêu thương và tinh thần trách nhiệm như “*Một luật sư am hiểu luật*”, là “*Vị thẩm phán công bằng nghiêm minh*”, là “*Nhà khoa học với vốn tri thức phong phú*”, là “*Người bạn chân thành, vị tha*”. Vì vậy chỉ có những giáo viên thực sự tâm huyết với nghề, thực sự thương yêu học sinh của mình thì mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ. Là một giáo viên trẻ tôi luôn cố gắng phấn đấu với lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ, lòng yêu nghề, mến trẻ. Tôi nỗ lực tìm tòi và học hỏi kinh nghiệm của thế hệ đi trước để ngày một hoàn thiện hơn góp phần nhỏ bé công sức vào sự nghiệp trồng người.

II. Đề xuất

- Đối với phòng GDĐT: Tăng cường hơn nữa các lớp tập huấn, trao đổi chuyên môn để các thầy cô có thể giao lưu, học tập, trau dồi kinh nghiệm với nhau.

- Đối với nhà trường và thầy cô: Tổ chức nhiều tiết dự giờ, thao giảng để cùng nhau rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh.

- Đối với cha mẹ học sinh: Điều quan trọng nhất là cha mẹ cần rèn nề nếp tự học tập, tự rèn luyện, luôn có ý thức tự giác thực hiện Tiếng trống học bài lúc 19 giờ hằng ngày ở địa phương, nơi cư trú và động viên, khen ngợi tạo sự hưng phấn cho các con học tập.

- Đối với học sinh: Học tập cần chú ý lắng nghe tham gia phát biểu ý kiến và đóng góp tích cực vào bài học. Đặc biệt rèn luyện khả năng tự giác, tự học trong học tập.

Trên đây là một số kinh nghiệm của tôi thực hiện dựa trên cơ sở thực tế công tác của bản thân và có sử dụng một số tư liệu, sách tham khảo. Hi vọng với những giải pháp này sẽ phần nào giúp giáo viên trong trường và bạn bè đồng nghiệp đạt được những thành quả cao trong công tác giảng dạy. Tôi rất mong được hội đồng đánh giá và bạn bè đồng nghiệp đóng góp ý để sáng kiến ngày một hoàn thiện hơn.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của bản thân tôi viết, không sao chép nội dung của người khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn!



Ba Trại, ngày 08 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Người viết

Đinh Thị Hương Khuyến

PHẦN IV. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Từ điển Tiếng Việt (1990), nhà xuất bản Hà Nội.
2. Phạm Minh Hạc (1996), *Tâm lí học*, NXB. Giáo dục
3. Nguyễn Hữu Hợp - Nguyễn Dục Quang - “Công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học” - Trường Đại học Sư phạm Hà nội 1 – 1995
4. Nguyễn Sinh Huy (1997), *Giáo dục học*, NXB Giáo dục
5. Nguyễn Thị Chi – “Tài Liệu Hướng Dẫn Tổ Chức Hoạt Động Trải Nghiệm Sáng Tạo Cho HS Tiểu Học (Tài Liệu Dành Cho Giáo Viên)” – NXB Giáo Dục Việt Nam – 2017
6. BGD&ĐT – Hoạt động NGLL – Sách giáo viên - NXB Giáo dục 2003.
7. BGD&ĐT – Hoạt động NGLL – SGK - NXB Giáo dục 2003.
8. Nguyễn Đức Hoàn (2006), *Chuyên đề : Một số Phương pháp và Hình thức tổ chức dạy học*
9. Nguyễn Quốc Vương - Lê Xuân Quang – “Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học” – NXB Đại học Sư Phạm – 2017
10. *Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn* (Bộ GD&ĐT năm 2005)

MỘT SỐ MINH CHỨNG MINH HỌA CHO SÁNG KIẾN

PHIẾU ĐIỀU TRA THÔNG TIN CÁ NHÂN

PHIẾU ĐIỀU TRA THÔNG TIN CÁ NHÂN HỌC SINH LỚP 2A4
Năm học 2023 - 2024

- 1. Họ và tên:Nam (Nữ)..... Dân tộc:.....
- 2. Sinh ngày.... tháng.... năm....Nơi sinh.....
- 3. Chỗ ở hiện nay:.....
- 4. Hộ khẩu thường trú:.....
- 5. Tình trạng sức khỏe:.....
- 6. Có năng khiếu:.....
- 7. Sở thích là:
- 8. Họ tên bố:
- 9. Nghề nghiệp:
- 10. Số điện thoại liên hệ:
- 11. Họ và tên mẹ:
- 12. Nghề nghiệp:.....
- 13. Số điện thoại liên hệ:.....
- 14. Gia đình có mấy con:.....
Là con thứ mấy:.....
- 15. Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt:.....

(Minh chứng 1 - Hình ảnh 1: Phiếu điều tra)



(Minh chứng 2 - Hình ảnh 2: Ban cán sự lớp 2A4)



(Minh chứng 3 - Hình ảnh 3: Lớp trưởng cùng các tổ trưởng)



(Minh chứng 4 - Hình ảnh 4: Hai lớp phó thực hiện nhiệm vụ của mình)

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 2A3				
NĂM HỌC: 2022 - 2023				
BUỔI SÁNG	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5
	HĐTN + SHDC	Toán	Toán	Toán
	Toán	Tiếng việt	Tiếng việt	Tiếng việt
	Tiếng việt	Tiếng việt	Tiếng việt	Tiếng việt
	Tiếng việt	Mĩ Thuật	TNXH	TNXH
BUỔI CHIỀU	THỨ 6	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4
	Đạo đức	ATGT	HĐTN	L.Tiếng việt
	HDH	L. Toán(GDTC)	HDH	L. Chữ đẹp
	HĐTV	HDH	GDTC	HDH
		Tiếng anh Clever	KNS	Tiếng anh Clever





(Minh chứng 5 - Hình ảnh 5: Các hình ảnh trang trí trong và ngoài lớp học)



(Minh chứng 6 - Những hình ảnh cô giáo chủ nhiệm ân cần bên học sinh)



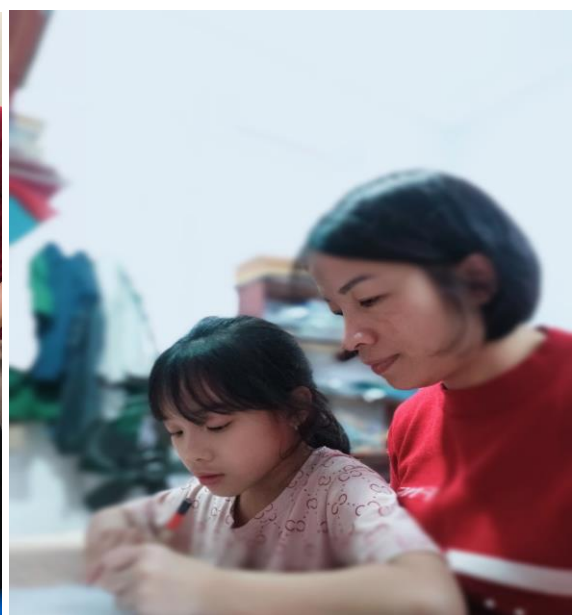
(Minh chứng 7 - Những hình ảnh học sinh giúp đỡ, chia sẻ cùng nhau)



(Minh chứng 8 - Các hình ảnh trải nghiệm, vui chơi của học sinh)



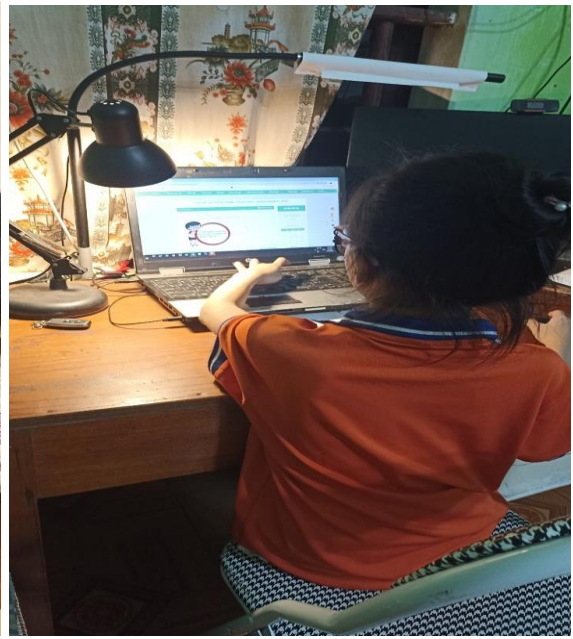
(Minh chứng 9 - Hình ảnh học sinh tham gia giao lưu các kì cuộc thi lớp 2A4)



(Minh chứng 10 - Những hình ảnh phụ huynh và học sinh cùng tham gia học tập)



(Minh chứng 11 - Những hình ảnh HS giao lưu tiết học STEM qua zoom với đơn vị kết nghĩa)



(Minh chứng 12 - Những hình ảnh học sinh thực hiện tốt nề nếp học tập)

TỰ HÀO VINH DANH HỌC SINH ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023 - 2024



TỰ HÀO VINH DANH HỌC SINH ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023 - 2024



(Minh chứng 13- Những hình ảnh học sinh đạt giải cấp Huyện)

"Trường học thân thiện - Học sinh tích cực"

